

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2023/HSST

Ngày: 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Anh Tuấn

Bà Trần Thị Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

N

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị Lâm H; sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số nhà 672 đường Gi, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn B và bà Lâm Thị N; đã ly hôn chồng và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 18-5-1999 Tòa án nhân dân tối cao đình chỉ xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 24-3-2009 Tòa án nhân dân quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21-01-2019 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 28-3-2023, chuyển tạm giam ngày 06-4-2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 27-3-2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tổ công tác Công an thành phố N phối hợp cùng Công an phường V thành phố N đến nhà Phan Thị Lâm H ở địa chỉ 672 Gi phường V thành phố N để kiểm tra; phát hiện H cùng các đối tượng Lư Tuấn M, sinh năm 1986, trú tại: số 49 Th phường Tr1 thành phố N tỉnh Nam Định, Th, sinh năm 1989, trú tại: số 28/64 đường Tr phường Tr1 thành phố N tỉnh Nam Định, Vũ Huy H, sinh năm 1978; trú tại: số 672 đường Gi phường V thành phố N, tỉnh Nam Định và Vũ Ngọc K sinh năm 1981, trú tại: số 317 Nguyễn Văn Tr, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của M đang mặc có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (M khai là ma túy đá mua của H với giá 300.000 đồng để sử dụng) niêm phong vật chứng ký hiệu M; thu giữ trên đệm ở phòng khách tầng 1 cạnh chỗ H ngồi số tiền 300.000 đồng gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Hà khai là tiền H vừa bán ma túy đá cho M), niêm phong số tiền ký hiệu T. Kiểm tra trên người Th, H và K không thu giữ gì; tạm giữ của H 01 chiếc điện thoại di động màu đen, đã cũ mặt sau có chữ MI; tạm giữ của H 01 chiếc điện thoại di động màu vàng trắng mặt sau đã cũ, mặt trước bị rạn nứt, mặt sau có chữ HUAWEI và bị trầy xước; tạm giữ của K 01 chiếc điện thoại di động màu đen đã cũ mặt sau có chữ Nokia và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, đã cũ mặt trước bị rạn nứt, mặt sau có chữ MI. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thị Lâm H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thị Lâm H tại 672 đường Gi, phường V, thành phố N thu giữ trên mặt đệm trong phòng khách nhà Hà: 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp gồm: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ cao khoảng 25 cm trên nắp có đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu hồng, 01 lỗ cắm ống thủy tinh màu trắng bên trong có chứa chất bám dính dạng tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã niêm phong chiếc ống thủy tinh màu trắng bên trong có chứa bám dính dạng tinh thể màu trắng ký hiệu K. Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu nước tiểu của Phan Thị Lâm H, Lư Tuấn Minh, Th, Vũ Huy H và Vũ Ngọc K niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N4, N5.

Bản Kết luận giám định số 533/KL- KTHS ngày 31-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2,5x2,5) cm trong chứa trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M và mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong chiếc ống thủy tinh màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu là K được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy:

Methamphetamine. khối lượng mẫu M: 0,057gam; khối lượng mẫu K 0,009 gam. Có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu N1, N4 và N5, không tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 01 mẫu nước tiểu ký hiệu N2, N3.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thị Lâm H và các đối tượng khai: Khoảng 10 giờ ngày 27-3-2023 H đi bộ ra khu vực ngã ba đường Nguyễn Thế R - V thành phố N, gặp một người đàn ông tên là C làm nghề xe ôm (H không biết rõ lai lịch, địa chỉ). Hà nhờ C mua hộ 300.000 đồng ma túy đá và trả công cho C 100.000 đồng. C đồng ý Hà đưa cho C 400.000 đồng, C cầm tiền chờ Hà đi đến khu vực đường Phù Long thành phố N, sau đó C xuống xe đi bộ cách chỗ Hà đứng khoảng 10m gặp một người phụ nữ (Hà không biết rõ tên tuổi địa chỉ) đi xe máy đến gặp C (Hà không rõ biển kiểm soát), sau đó người phụ nữ đi đâu thì Hà không rõ, còn C chờ Hà về. Trên đường đi, C đưa cho H 01 túi ma túy đá bằng nilong màu trắng kích thước khoảng 2,5x2,5cm, khi đi đến khu vực ngã 4 đường S - V thành phố N thì Hà xuống xe và đi bộ về nhà còn C đi đâu H không rõ. Khi vào nhà, Hà lấy ra 1 ít ma túy đá ở trong túi nilong vừa mua cho vào trong chiếc cống thủy tinh trên bộ bình sử dụng ma túy đá để ở trên đệm dưới nền nhà H sử dụng ma túy đá một mình rồi ngồi chơi điện tử, túi ma túy đá còn lại H cất vào túi quần bên trái đang mặc. Lúc này, Vũ Huy H là bạn trai của H đang ngủ ở trên tầng 2 không sử dụng ma túy với H. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày Hà lại lấy túi ma túy đá ra và lấy 1 ít cho vào trong cống thủy tinh bộ bình sử dụng ma túy đá. Túi ma túy đá còn lại Hà cất vào trong túi quần bên trái H đang mặc sau đó H tiếp tục sử dụng ma túy đá 1 mình, rồi tiếp tục ngồi chơi điện tử; lúc này trong cống thủy tinh vẫn còn 1 ít ma túy đá chưa sử dụng hết, mục đích H để sử dụng sau. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Hà thấy H đi về và ngồi trên đệm trong phòng khách tầng 1, Hà đứng dậy đi nấu cơm, H đã tự ý sử dụng ma túy đá còn thừa ở trong cống thủy tinh trên bộ bình sử dụng ma túy đá (Hà không biết và không cho H sử dụng ma túy). Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày thì Vũ Ngọc K (là bạn xã hội) đến nhà H, K hỏi H mua 200.000 đồng ma túy đá, K bảo H chờ H đến nhà H, H vừa chuyển cho Kiên 100.000 đồng vào ứng dụng Zalopay, K nói trong tài khoản K còn 100.000 đồng, H bảo K: có tiền nạp vào tài khoản game của chị, K nói không chuyển tiền được vào tài khoản của H nên H bảo K chuyển 100.000 đồng vào tài khoản của H rồi tính sau, sau đó K chuyển 100.000 đồng từ tài khoản “ Kien bong 81” vào tài khoản “Hoang H” qua ứng dụng Zalopay sau đó H hỏi H, K đã chuyển tiền vào tài khoản H chưa? H nói Kiên đã chuyển, H sẽ nạp vào tài khoản game của H, H không nói cho H là K chuyển vào tài khoản của H là tiền mua ma túy. H dự định sau khi bán được gói ma túy trong người giá 300.000 đồng sẽ đi mua ma túy về để bán cho K. Sau đó K đi vào trong nhà H ngồi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Minh và Thắng đi vào trong nhà M hỏi H mua 300.000 đồng ma túy đá, Hà đồng ý bán, Minh đưa cho H 300.000 đồng, Hà cầm tiền để ở trên đệm trong phòng khách tầng 1 cạnh chỗ H ngồi rồi H lấy túi ma túy đá từ trong túi quần bên trái của H đang mặc đưa cho M. M cầm túi ma túy đá H đưa cất vào trong túi quần phía trước bên phải Minh đang mặc thì bị phát hiện, bắt giữ; việc H bán ma

túy không tham gia bàn bạc với H, bộ bình sử dụng ma túy và chiếc bật lửa là của Hà, số ma túy thu trong chiếc bình H để sử dụng cho bản thân, Th khai mới gặp M nên M rủ đến nhà bạn chơi khi M mua ma túy của H bị phát hiện, bắt giữ thì Thăng mới biết.

Đối với đối tượng tên C mua ma túy cho Phan Thị Lâm H và người bán ma túy cho C, đối tượng tên Hùng chuyển tiền cho Kiên mua ma túy, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ 0,009 gam ma túy Methamphetamine của Phan Thị Lâm H khai để sử dụng cho bản thân, không cấu thành tội phạm Công an thành phố N đã xử phạt hành chính đối với Hà.

Đối với hành vi Lư Tuấn Mi mua 0,057 gam ma túy Methamphetamine của Phan Thị Lâm H để sử dụng không cấu thành tội phạm Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Minh.

Đối với Vũ Huy H có hành vi tự ý lấy ma túy đá của Hà để tại nhà H để sử dụng H không tham gia, không biết việc Hà bán ma túy cho Lư Tuấn Minh và không phải trả tiền cho H từ việc sử dụng ma túy, việc Kiên chuyển tiền 100.000 đồng vào tài khoản của mình, H không biết K chuyển tiền cho H vào mục đích gì nên Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H.

Đối với Vũ Ngọc K mục đích đến nhà Hà để mua ma túy nhưng không đủ tiền, việc chuyển tiền vào tài khoản của H số tiền 100.000 đồng qua Zalopay cho H để H nạp vào tài khoản game cho H, K không cho H biết chuyển tiền gì và H cũng không hứa hẹn bán ma túy cho K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N không có căn cứ xử lý đối với K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N thu mẫu nước tiểu của K giám định có thành phần ma túy K khai do bạn xã hội cho sử dụng ma túy trước khi đến nhà Hà nên Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với K.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho K 01 chiếc điện thoại, trả lại cho H 01 chiếc điện thoại đều không liên quan đến việc phạm tội.

Th không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan điều tra không xử lý.

Bản Cáo trạng số 156/CT-VKSTPNĐ ngày 29-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Phan Thị Lâm H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Lâm H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 khoản 5 Điều 251, điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 3 năm đến 03 năm 06 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu hủy số ma túy, 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp; tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 300.000 đồng, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ MI nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Lâm H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Phan Thị Lâm H, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 533/GĐKTHS ngày 31-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 27-3-2023, tại nhà của Phan Thị Lâm H tại số nhà 672 đường Gi phườnGV thành phố N tỉnh Nam Định, Phan Thị Lâm H đã có hành vi bán trái phép 0,057 gam Methamphetamine cho Lư Tuấn M mục đích để kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy và một lần bị kết án về tội phạm khác (đã được xóa án tích) nhưng vẫn tiếp tục phạm tội về ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu đỏ là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 300.000 đồng là do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động mất sau có chữ MI là tài sản của bị cáo, không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Đối với hành vi tàng trữ 0,009 gam ma túy Methamphetamine của Phan Thị Lâm H khai để sử dụng cho bản thân, không cấu thành tội phạm Công an thành phố N đã xử phạt hành chính đối với Hà là đúng quy định của pháp luật

[7] Đối với hành vi Lư Tuấn M mua 0,057 gam ma túy Methamphetamine của Phan Thị Lâm H để sử dụng không cấu thành tội phạm Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên C mua ma túy cho Phan Thị Lâm H và người bán ma túy cho C, đối tượng tên H chuyển tiền cho K mua ma túy, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Huy H có hành vi tự ý lấy ma túy đá của H để tại nhà H để sử dụng, H không tham gia, không biết việc H bán ma túy cho Lư Tuấn M và không phải trả tiền cho H từ việc sử dụng ma túy, việc K chuyển tiền 100.000 đồng vào tài khoản của mình, H không biết K chuyển tiền cho H vào mục đích gì nên Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H là đúng quy định của pháp luật

Đối với Vũ Ngọc K mục đích đến nhà H để mua ma túy nhưng không đủ tiền, việc chuyển tiền vào tài khoản của H số tiền 100.000 đồng qua Zalopay cho H để H nạp vào tài khoản game cho Hà, K không cho H biết chuyển tiền gì và H cũng không hứa hẹn bán ma túy cho Kiên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N không có căn cứ xử lý đối với K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N thu mẫu nước tiểu của K giám định có thành phần ma túy Kiên khai

do bạn xã hội cho sử dụng ma túy trước khi đến nhà H nên Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Kiên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Th không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Thị Lâm H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Lâm H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28-3-2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong 02 phong bì niêm phong số 533/KL-KTHS, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp gồm: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu đỏ; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động mặt sau có chữ MI nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Phan Thị Lâm H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Thị Lâm H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.